

Bản án số: 32/2021/HS-ST
Ngày 04 - 02 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thị Huê - Giáo viên, cán bộ hưu trí Phường 10, Quận 8.
2. Bà Thái Thục Hiền - Cán bộ hưu trí Phường 4, Quận 8.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 249/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C; sinh ngày 10/7/2003, tại Thành phố Hồ Chí Minh (đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 17 tuổi 3 tháng 05 ngày); nơi cư trú: (hộ khẩu thường trú: Tổ 11, ấp A.B, xã A.P, huyện C.C, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: **Kinh**; giới tính: Nam; tôn giáo: **Không**; quốc tịch: Việt Nam; **con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị Thu T; tiền án, tiền sự: Không**; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/10/2020 đến nay. (có mặt)

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1979; nơi cư trú: 1/8 T.T.V, Phường M, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, là cha ruột của bị cáo Nguyễn Văn C. (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Tô Việt Y – Luật sư của Văn phòng Luật sư Nguyên Việt Luật, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 20 phút, ngày 15/10/2020, tại trước số 45/30 C.L, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Trinh sát Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an Quận 8 tuần tra, phát hiện Nguyễn Văn C đang điều khiển xe gắn máy biển số 59L2-929.62. Do C có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, Công an phát hiện trong người của C có cất giấu 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, C khai nhận số tinh thể này là ma túy để bán cho người nghiện. Công an thu giữ ma túy và đưa C về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra, Công an còn tạm giữ của C 01 điện thoại di động hiệu Realme màu xanh, gắn sim số 0934.063.074 và xe gắn máy biển số 59L2-929.62.

Tại Kết luận giám định số 1817/KLGD-H ngày 21/10/2020, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn L (người đại diện hợp pháp của C) và hình dấu Công an Phường 4, Quận 8, là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,6750g (Hai phẩy sáu bảy năm không gam), loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn C khai nhận: Số ma túy Công an thu giữ tại thời điểm bắt quả tang là của Đinh Nguyễn Hoàng M (anh họ của C), giao cho C để đi bán cho con nghiện. Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 15/10/2020, M dùng số điện thoại 0937.458.126 gọi đến kêu C đến nhà số 20/17/18 N.N.T, Phường N, Quận T gặp M để lấy ma túy đi bán. Sau đó, C điều khiển xe gắn máy biển số 59L2-929.62 đến địa chỉ trên và nhận từ M 01 gói ma túy tổng hợp. M dặn C đem gói ma túy trên đến một con hẻm (không rõ số) trên đường C.L, Phường B, Quận T đứng chờ, M sẽ liên lạc bằng điện thoại nói cho người mua ma túy đi ra gặp C nhận gói ma túy và trả cho C số tiền 3.800.000 đồng. Khi bán được ma túy, thu được tiền mang về, M hứa sẽ trả công cho C sau. Khi C điều khiển xe mang ma túy đi đến trước số 45/30 C.L, Phường B, Quận T thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang như trên.

Ngoài ra, C còn khai nhận, trước khi bị bắt quả tang, cùng phương thức như trên, C đã 02 lần bán trái phép chất ma túy giúp cho M và được M trả công số tiền 500.000 đồng, C đã tiêu xài hết số tiền này.

Vào lúc 15 giờ ngày 15/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 8 thi hành lệnh khám xét khẩn cấp tại nhà số 20/17/18 N.N.T, Phường N, Quận T. Tại thời điểm khám xét, Đinh Nguyễn Hoàng M không có mặt và bỏ đi đâu không rõ. Qua khám xét, Công an không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy.

Qua xác minh, xe gắn máy biển số 59L2-929.62 do chị Nguyễn Thị Chín G (là cô ruột của C) đứng tên đăng ký. C mượn xe trên của chị G để đi chơi, việc C dùng xe làm phương tiện đi bán ma túy chị G không biết. Ngày 10/12/2020, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại xe trên cho chị G, đồng thời chị G không có ý kiến, yêu cầu gì liên quan đến việc tạm giữ, xử lý vật chứng.

Chiếc điện thoại di động hiệu Realme là tài sản của Nguyễn Văn C, có dùng để liên mua bán ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 28/12/2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, các điều 91, 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 10 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu huỷ số ma túy thu giữ của bị cáo và tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Realme của bị cáo do bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa: Thống nhất với tội danh và điều khoản mà Viện kiểm sát áp dụng để truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha mẹ ly hôn khi bị cáo còn nhỏ, bị cáo nghỉ học sớm, tự buôn bán kiếm sống, bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi nên khả năng nhận thức chưa đầy đủ, phạm tội là do bị người khác xúi giục. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 91, 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét quyết định mức hình phạt khoan hồng nhất, cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm và sớm hòa nhập cộng đồng, làm công dân có ích cho xã hội. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo hưởng mức án thấp hơn mức án Viện kiểm sát đề nghị vì bị cáo chỉ phạm tội với vai trò đồng phạm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo ông Nguyễn Văn L không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định: Vào lúc 12 giờ 20 phút, ngày 15/10/2020, tại trước số 45/30 C.L, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Nguyễn Văn C có hành vi cất giữ trái phép ma túy ở thể

rắn, có khối lượng 2,6750 gam, loại Methamphetamine, mục đích để bán thì bị phát hiện, bắt quả tang.

[3] Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như sau:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận.

[7] Bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi, do đó Hội đồng xét xử áp dụng các điều 91, 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét, quyết định hình phạt đối với bị cáo. Mặt khác, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[8] Về hình phạt bổ sung, do bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và đề nghị áp dụng Điều 54 cho bị cáo về vai trò đồng phạm giúp sức của bị cáo là chưa có căn cứ, vì trong vụ án ngoài lời khai của bị cáo về việc Đinh Nguyễn Hoàng M là người thuê bị cáo đi bán ma túy ra thì cơ quan điều tra chưa bắt được M và cũng chưa có cơ sở nào khẳng định vụ án phạm tội có tổ chức. Xét đề nghị của Viện kiểm

sát đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và đề nghị mức án thấp nhất của khung hình phạt là có cơ sở, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên có căn cứ chấp nhận.

[10] Về vật chứng vụ án, quá trình điều tra thu giữ số ma túy trong 01 gói niêm phong số 1817/20 (Q8), xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[11] 01 điện thoại di động hiệu Realme là tài sản của bị cáo, xét bị cáo có dùng làm phương tiện liên lạc mua bán ma túy nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách.

[12] Xe gắn máy biển số 59L2-929.62 tạm giữ của bị cáo tại thời điểm bắt quả tang. Quá trình điều tra đã xác định đây là tài sản của chị Nguyễn Thị Chín G. Chị G cho bị cáo mượn xe nhưng không biết bị cáo dùng xe làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại xe này cho chị G. Đồng thời, chị G không có ý kiến, yêu cầu gì về việc tạm giữ, xử lý vật chứng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nhận, từ tháng 8/2019, cùng phương thức mua và bán ma túy như đã khai, bị cáo đã nhiều lần bán trái phép chất ma túy giúp đối tượng Đinh Nguyễn Hoàng M, thu lợi bất chính 500.000 đồng, bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết số tiền này. Tuy nhiên, ngoài lời khai của bị cáo, không còn chứng cứ nào khác để truy cứu hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã thực hiện trước khi bị bắt quả tang, cũng như không có căn cứ để xác định số tiền thu lợi bất chính như bị cáo khai.

[14] Đối với Đinh Nguyễn Hoàng M là đối tượng bị cáo khai giao ma túy cho bị cáo bán, tuy nhiên hiện M không có mặt tại nơi cư trú, cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[15] Về án phí hình sự: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các điều 91, 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/10/2020.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 gói được niêm phong bên ngoài có ghi ký hiệu 1817/2020 (Q8), chữ ký ghi tên Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn L (người đại diện hợp pháp của bị cáo) hình dấu Công an Phường 4, Quận 8 và chữ ký giám định viên Phan Hoàng Trạc.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Realme gắn sim số 0934.063.074, không có số Imei (không kiểm tra được tình trạng máy móc điện tử bên trong).

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/12/2020, tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8)

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn C nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phúc